

Giới thiệu đến các em học sinh cùng thầy cô giáo tổng hợp 8 bài văn mẫu lớp 12: Phân tích sông Hương trong lòng thành phố Huế của nhà văn Hoàng Phủ Ngọc Tường. Đây là tài liệu tham khảo hữu ích giúp các em nghiên cứu, bổ sung để hoàn thiện bài viết của mình tốt hơn.

Tham khảo thêm:

- [Tóm tắt Ai đã đặt tên cho dòng sông lớp 12 - 8 mẫu siêu ngắn, đầy đủ](#)
- [Top văn hay: Vẻ đẹp trữ tình của hình tượng dòng sông qua Người lái đò sông Đà và Ai đã đặt tên cho dòng sông](#)

Dàn ý cảm nhận về đẹp sông Hương khi ở trong lòng thành phố Huế**1. Mở bài:**

- Giới thiệu về tác giả, tác phẩm và vẻ đẹp sông Hương khi ở trong lòng thành phố Huế.

2. Thân bài:

a. Trình bày khái quát về tác giả, tác phẩm:

- Hoàng Phủ Ngọc Tường là nhà văn chiến sĩ có phong cách nghệ thuật độc đáo và là người có công đưa thể kí Việt Nam phát triển lên đến đỉnh cao.
- "Ai đã đặt tên cho dòng sông" là một trong tám bài kí xuất sắc nhất của Hoàng Phủ Ngọc Tường và được xuất bản lần đầu năm 1986.

b. Cảm nhận về vẻ đẹp sông Hương khi ở trong lòng thành phố Huế:

- Sông Hương vui hân lên giữa những bãi xanh biếc của vùng ngoại ô Kim Long:
- + Dòng sông kéo một nét thẳng thực yên tâm theo hương Tây Nam - Đông Bắc, tự uốn một cánh cung rất nhẹ nhàng sang đến Cồn Hến khiến dòng sông mềm hẳn đi

như một tiếng vang không nói ra của tình yêu.

+ Sông Hương duy nhất thuộc về một thành phố, là niềm tự hào của xứ Huế, con người Huế.

+ Sông Hương đánh thức được linh hồn dân tộc, khác hẳn với các dòng sông ở cảnh lập lòe trong sương đêm những ánh lửa thuyền chài của một linh hồn mô tê xưa cũ.

- Sông Hương được cảm nhận rất riêng trong sự tìm tòi thú vị của nhà văn, nó có chút lẳng lơ, kín đáo của tình yêu .

+ Nhìn bằng con mắt hội họa, sông Hương và những chi lưu của nó đã tạo nên những nét cổ kính của cố đô.

+ Sông Hương như người tài nữ đánh đàn lúc đêm khuya, làm cho Huế đẹp một cách trầm lặng và kín đáo.

c. Đánh giá:

- Sông Hương về với Huế giống như người con gái đi được nửa cuộc đời và tìm được tình nhân đích thực.

- Dưới ngòi bút điêu luyện của Hoàng Phủ Ngọc Tường, sông Hương được nhìn nhận ở nhiều phương diện khác nhau và mang vẻ đẹp của toàn thành phố.

3. Kết bài:

- Khái quát lại vẻ đẹp sông Hương khi ở trong lòng thành phố Huế.

Phân tích sông Hương trong lòng thành phố Huế ngắn - Mẫu 1

Có điều gì tuyệt đẹp hơn vẻ đẹp của quê hương đất nước. Một đất nước đẹp không chỉ có con người cần cù lao động, mà còn có những vẻ đẹp tuyệt vời nơi ấy. Sông

hương – là biểu tượng của Huế. Và cũng là nét đẹp đặc trưng Việt Nam. Và đặc biệt ta ấn tượng với cảnh sông hương chảy vào lòng thành phố Huế.

Hoàng Phủ Ngọc Tường đã rất xuất sắc khi khám phá và khắc họa ra một hình ảnh sông Hương lúc chảy vào trong lòng thành phố cực kì tuyệt đẹp và tuyệt mỹ. Có lẽ, người đọc sẽ khá bất ngờ với vẻ đẹp dịu dàng và mềm mại, cực kì uyển chuyển của con sông nơi thành phố này.

Tác giả đã dùng ngòi bút của mình, ví sông hương như “người tình dịu dàng và chung thủy của cố đô” Không phải vô duyên mà tác giả đã ví von so sánh với hình ảnh đầy tính nghệ thuật như vậy.

Lúc chảy về thành phố này, sông Hương đã có một sức hút đặc biệt với người đọc. Đó là một lối viết cực kỳ nhẹ nhàng và tinh tế, qua đó thấy được một tài năng hết mực tài hoa của Hoàng Phủ Ngọc Tường. Ông không chỉ khắc họa vẻ đẹp lúc này của con sông Hương bằng vẻ đẹp ngôn từ, mà còn chất lọc từ chính những xúc cảm chân thành và con tim tràn đầy tình yêu thương của mình.

Giữa một cánh đồng châu hóa hoa dại, sông Hương đã hiện lên như một “cô gái đẹp ngủ mơ màng” đó là một vẻ đẹp như bước ra từ trong truyện cổ tích vậy, thật đẹp và thơ mộng biết bao, như những câu chuyện cổ tích tràn đầy hình ảnh và màu sắc. Và sông hương, không những thế còn chuyển dòng một cách liên tục, có “ôm lấy chân đồi thiên mục” rồi “trôi giữa hai dãy đồi sừng sững như những thành quách” vẻ đẹp như lụa như nhung, còn ánh lên nhiều màu sắc, “sớm xanh, trưa vàng, chiều tím” đã làm nên một vẻ đẹp đặc trưng với những người ngắm con sông Hương này.

Hoàng Phủ Ngọc Tường đã vẽ lên một bức tranh tuyệt đẹp về sông Hương. Vẽ một bức tranh hoàn mỹ về con sông này, con sông Hương như một cô gái rồi thành một

người bồi đắp phù sa cho một thành phố tươi đẹp. Cảm ơn Hoàng Phủ Ngọc Tường đã mang vẻ đẹp ấy đến trái tim bạn đọc.

Phân tích sông Hương ở trong lòng thành phố Huế - Mẫu 2

Ngay từ khi đọc nhan đề, ở người đọc đã vang lên câu hỏi: “Ai đã đặt tên cho dòng sông” – câu hỏi có dáng dấp ngẩng ngơ rất thi sĩ. Từ thoáng ngẩng ngơ này, bao nhiêu ấn tượng về cái đẹp của sông Hương sẽ ùa về trong tâm trí, khơi lên mạch viết dạt dào cảm xúc về “nhan sắc” thiên phú của dòng nước êm đềm chảy qua Huế cổ đô. Vang lên những lần khác trong tác phẩm, câu hỏi biến thành một nỗi suy tư thâm trầm, đánh động bao vốn liếng văn hóa tích tụ trong người viết và cũng đòi hỏi nó phải được hiện diện trên trang giấy. Vậy đó, ta đang nói đến những mạch cảm hứng lớn đã dẫn dắt nhà văn Hoàng Phủ Ngọc Tường đến và đi với sông Hương, để rồi tiếp nữa, làm một cuộc viễn du vào lòng muôn độc giả, đóng vai người truyền cảm hứng cho họ bộc lộ tình yêu xứ sở hết sức thiết tha của mình.

Sau khi làm “bản trường ca của rừng già” và “râm rộ giữa những bóng cây đại ngàn” ở khúc thượng nguồn, thành “người gái đẹp nằm ngủ mơ màng giữa cánh đồng Châu Hóa đầy hoa dại” ở ngoại vi thành phố Huế, sông Hương chính thức chảy vào trong thành phố Huế.

Dưới góc nhìn địa lí, sông Hương giáp mặt với Huế ở Cồn Giã Viên, uốn mình một đường cong chảy vào thành phố Huế. Lưu tốc của sông giảm hẳn do có sự hiện diện hai hòn đảo nhỏ và những chi lưu mang nước đi khắp thành phố. Vì thế sông trôi thật chậm như một mặt hồ yên tĩnh.

Dưới góc nhìn tài hoa và mê đắm của Hoàng Phủ Ngọc Tường, sông Hương hiện lên với gương mặt riêng. Sông chảy theo hướng tây nam – đông bắc, “kéo một nét thẳng thực yên tâm” “như tìm đúng đường về”, như người con gái đã tìm thấy bên

đỗ của tình yêu, vui tươi và yên tâm. Dáng người con gái ấy “mềm mại như dáng lụa”, mềm như “tiếng văng không nói ra của tình yêu” vừa duyên dáng và ý nhị. Cái nhìn ấy của Hoàng Phủ không chỉ đơn giản là cái nhìn quan sát, khám phá mà là cái nhìn mê đắm của chàng trai dành cho người con gái. Hai bên bờ sông có đủ những cảnh đẹp: xa – gần, cổ kính – bình dị, sang trọng – mộc mạc của cuộc sống cần lao: “những cây đa, cây cửa cổ thụ tỏa vàng lá u sầm xuống những xóm thuyền xúm xít; từ những nơi ấy, vẫn lập lòe trong đêm sương những ánh lửa thuyền chài của một linh hồn mô tê xưa cũ mà không một thành phố hiện đại nào còn nhìn thấy được”. Tiếp theo đó là dáng nước. Trong cái nhìn của Hàn Mặc Tử, nhịp điệu của sông nước là nhịp buồn:

“Dòng nước buồn thiu hoa bắp lay”

Trong cái nhìn Tố Hữu là nhịp của những tình nghĩa:

“Hương giang ơi, dòng sông êm

Quả tim ta, vẫn ngày đêm tự tình”

Với Thu Bồn lại là nhịp lắng đọng:

“Con sông dùng dằng, con sông không chảy”

So với con sông ở Lê-nin-grát, sông Nê-va, tác giả lại càng thấy nhớ, thấy quý điệu chảy lặng lẽ. Bởi điệu chảy của sông Hương là điệu tâm hồn, là nhịp sống chậm, là những giây phút vừa sống vừa cảm nhận, vừa lắng nghe. Nhìn con sông xứ người mà thêm yêu con sông xứ mình. Tác giả đã thực sự trở thành một tri kỉ của sông Hương, hiểu ngọn ngành khí chất của nó. Theo tác giả, sông Hương đã thật “tâm lí” khi “trôi chậm, thực chậm” qua kinh thành Huế, như để an ủi người ta đừng quá sầu muộn về sự biến đổi vô thường của cuộc đời, về sự vèo qua chóng

mặt của thời gian. Dòng nước sông đã lặng tờ một cách cố tình để muốn những ánh hoa đăng trong đêm hội rằm tháng Bảy từ điện Hòn Chén trôi về qua Huế “bồng ngập ngừng như muốn đi muốn ở”. Bằng cách trôi rất riêng đó của mình, sông Hương như muốn nhắc người ta rằng cuộc đời này có rất nhiều cái đáng vương vấn. Rồi nữa, nếu không nhờ sự phát hiện đầy tính chất đồng điệu của tác giả đối với sông Hương, mấy ai biết rằng việc sông Hương đột ngột đổi dòng ngay khi vừa chia tay Huế là thuận theo một lí do rất tình cảm, rất “người”: chẳng qua nó muốn gặp lại Huế “để nói một lời thề trước khi về biển cả”. Ở đây có đến ba thái độ chí tình cùng “hợp lưu” với nhau: chí tình của sông Hương đối với Huế, chí tình của con người Huế trong tình yêu và chí tình của chính tác giả dành cho sông Hương, dành cho cả mảnh đất xưa gọi là Châu hóa. Suy cho cùng nếu không có cái chí tình của tác giả thì cái chí tình của sông Hương không thể trở thành một “khách thể tinh thần” gay ấn tượng sâu đậm đến vậy!

Nếu biết cất tiếng người, hẳn sông Hương sẽ nói rằng nó đã thực sự yên tâm khi chọn trang viết của Hoàng Phủ Ngọc Tường để hóa thân. Có lẽ chính nhà văn cũng nhận thấy, cũng hiểu niềm tin cậy đó, nên từng câu văn của ông bay bổng, diễm ảo lạ thường. Nhiều lúc độc giả có cảm tưởng ngôn từ trong bài bút kí không phải là của tác giả dùng để miêu tả sông Hương mà chính là ngon từ của sông Hương đang hát lên bài ca cho mình. Ngôn từ ấy trôi chảy hết sức tự nhiên, nếu có “luyện láy” thì cũng “luyện láy” một cách tự nhiên bởi chất hào hoa, đa tình vốn đã là cái gì thuộc về căn cốt của người viết rồi. Thiên bút kí đưa đến rất nhiều thông tin mà đọc lên vẫn thấy thanh thoát là nhờ thế. Rất nhiều trải nghiệm của một đời viết luôn gắn bó với con người, dân tộc và đất nước đã được đưa vào đây. Yêu sông Hương nhưng tình yêu ấy không ngăn cản ta yêu những dòng sông khác có trên trái đất. Và ngược lại, niềm thích thú được quan sát dáng nét độc đáo của những dòng sông thuộc các vùng khác nhau lại làm tươi mừi trong ta nỗi rung động bồi hồi rất đặc biệt trước dòng sông quê hương đã nuôi lớn cuộc đời mình.



Mẫu phân tích sông Hương chảy trong lòng thành phố Huế - Mẫu 3

Hoàng Phủ Ngọc Tường là một nhà văn sinh ra tại thành phố Huế chuyên về các thể loại bút kí. Các tác phẩm của ông vừa giàu chất trữ tình nhưng vẫn mang tính nghị luận sắc bén được kết hợp với vốn kiến thức phong phú của tác giả. Đặc biệt, qua tác phẩm Ai đã đặt tên cho dòng sông người đọc đã được cảm nhận và trải nghiệm bút pháp tài hoa của tác giả khi miêu tả những cung bậc về vẻ đẹp của dòng sông Hương, đặc biệt khi ở trong lòng thành phố Huế.

Khi chảy vào thành phố Huế, sông Hương như tìm thấy mình khi gặp thành phố thân yêu, nó vui hẳn lên giữa những bãi xanh biếc của vùng ngoại ô Kim Long. Dòng sông "kéo một nét thẳng thực yên tâm theo hương Tây Nam - Đông Bắc", tự "uốn một cánh cung rất nhẹ nhàng sang đến Cồn Hến khiến dòng sông mềm hẳn đi" như một tiếng "vâng" không nói ra của tình yêu. Sông Hương duy nhất thuộc về một thành phố, nó là niềm tự hào của xứ Huế và của con người Huế bởi nó đem

một nét đặc trưng riêng mà không dòng sông nào có được. Sông Hương đánh thức được linh hồn dân tộc, nó khác hẳn với các dòng sông khác ở cảnh lập "lòe trong sương đêm những ánh lửa thuyền chài của một linh hồn mô tê xưa cũ". Sông Hương thật yên bình là bởi ở đó còn có hình ảnh của những con người mưu sinh. Sông Hương trôi đi "chậm, thực chậm" như không muốn rời khỏi thành phố yêu quý để lại một mặt hồ yên tĩnh. Khi chảy trong lòng thành phố Huế, nó còn đem đến "điệu slow tình cảm dành riêng cho Huế", nó "ngập ngừng như muốn đi muốn ở".

Không chỉ nhẹ nhàng như một điệu "slow" tình cảm, sông Hương còn được cảm nhận rất riêng trong sự tìm tòi thú vị của nhà văn. Sông Hương và những chi lưu của nó đã tạo nên những nét cổ kính của cố đô bởi những nhánh sông đào mang nước của sông Hương "tỏa đi khắp phố thị với những cây đa, cây cửa". Sông Hương như người tài nữ đánh đàn lúc đêm khuya, khiến cho nhà thơ có những liên tưởng đến với cảnh được ngồi trên thuyền lên đèn, nghe ca Huế trên dòng sông lấp lánh ánh trăng bởi nhà văn đã nhiều lần thất vọng khi nghe nhạc Huế giữa ban ngày. Sông Hương chảy vào thành phố bỗng làm cho Huế đẹp một cách trầm lặng và kín đáo bởi sông Hương là dòng sông của âm nhạc, của thơ ca, của lịch sử và nó gắn liền với vẻ đẹp của con người xứ Huế.

Sông Hương về với Huế như người con gái đi được nửa cuộc đời và tìm được tình nhân đích thực của mình cho nên nó có chút e thẹn và kín đáo của người con gái đang yêu. Dưới ngòi bút điêu luyện của Hoàng Phủ Ngọc Tường, sông Hương được nhìn nhận ở nhiều phương diện khác nhau và mang vẻ đẹp của toàn thành phố rất đổi thơ mộng, trữ tình.

Qua những cảm nhận tinh tế và sâu sắc của Hoàng Phủ Ngọc Tường ta có thể thấy sông Hương đã được tiếp cận và miêu tả ở nhiều góc độ khác nhau khi chảy vào trong thành phố Huế. Có thể thấy, sông Hương chính là đối tượng để tác giả bộc lộ

tâm tình với con người xứ Huế. Chắc hẳn, nhà văn phải yêu thiên nhiên và con người nơi đây lắm thì mới có được những cảm nhận vô cùng tinh tế và sâu sắc như vậy.

Phân tích vẻ đẹp sông Hương trong lòng thành phố Huế - Mẫu 4

Nếu như sông Đà trong "Người lái đò sông Đà" của Nguyễn Tuân nổi bật với vẻ đẹp hung bạo, hùng vĩ thì sông Hương trong "Ai đã đặt tên cho dòng sông" của Hoàng Phủ Ngọc lại mang một vẻ đẹp trữ tình, dịu dàng. Trước khi vào với thành phố Huế, sông Hương đã phải trải qua một hành trình đầy gian truân và thử thách trong cái nhìn tinh tế và lãng mạn của tác giả. Khi đến với thành phố Huế, sông Hương thực sự đã được là chính mình và để lại nhiều dấu ấn riêng biệt cho cố đô.

Hoàng Phủ Ngọc Tường là một nhà văn hóa xứ Huế trong việc khảo cứu các đối tượng để phục vụ các lĩnh vực văn học, văn hóa. Ông là nhà văn chiến sĩ có phong cách nghệ thuật độc đáo và là người có công đưa thể kí Việt Nam phát triển lên đến đỉnh cao. "Ai đã đặt tên cho dòng sông" là một trong tám bài kí xuất sắc nhất của Hoàng Phủ Ngọc Tường và được xuất bản lần đầu năm 1986.

Khi chảy vào thành phố Huế, sông Hương như tìm thấy mình khi gặp thành phố thân yêu, nó vui hẳn lên giữa những bãi xanh biếc của vùng ngoại ô Kim Long. Dòng sông "kéo một nét thẳng thực yên tâm theo hương Tây Nam - Đông Bắc", tự "uốn một cánh cung rất nhẹ nhàng sang đến Cồn Hến khiến dòng sông mềm hẳn đi" như một tiếng "vâng" không nói ra của tình yêu. Sông Hương duy nhất thuộc về một thành phố, nó là niềm tự hào của xứ Huế và của con người Huế bởi nó đem một nét đặc trưng riêng mà không dòng sông nào có được. Sông Hương đánh thức được linh hồn dân tộc, nó khác hẳn với các dòng sông khác ở cảnh lập "lòe trong sương đêm những ánh lửa thuyền chài của một linh hồn mô tê xưa cũ". Sông Hương thật yên bình là bởi ở đó còn có hình ảnh của những con người mưu sinh.

Sông Hương trôi đi "chậm, thực chậm" như không muốn rời khỏi thành phố yêu quý để lại một mặt hồ yên tĩnh. Khi chảy trong lòng thành phố Huế, nó còn đem đến "điệu slow tình cảm dành riêng cho Huế", nó "ngập ngừng như muốn đi muốn ở".

Không chỉ nhẹ nhàng như một điệu "slow" tình cảm, sông Hương còn được cảm nhận rất riêng trong sự tìm tòi thú vị của nhà văn. Sông Hương và những chi lưu của nó đã tạo nên những nét cổ kính của cố đô bởi những nhánh sông đào mang nước của sông Hương "tỏa đi khắp phố thị với những cây đa, cây cửa". Sông Hương như người tài nữ đánh đàn lúc đêm khuya, khiến cho nhà thơ có những liên tưởng đến với cảnh được ngồi trên thuyền lên đèn, nghe ca Huế trên dòng sông lấp lánh ánh trăng bởi nhà văn đã nhiều lần thất vọng khi nghe nhạc Huế giữa ban ngày. Sông Hương chảy vào thành phố bỗng làm cho Huế đẹp một cách trầm lặng và kín đáo bởi sông Hương là dòng sông của âm nhạc, của thơ ca, của lịch sử và nó gắn liền với vẻ đẹp của con người xứ Huế.

Sông Hương về với Huế như người con gái đi được nửa cuộc đời và tìm được tình nhân đích thực của mình cho nên nó có chút e thẹn và kín đáo của người con gái đang yêu. Dưới ngòi bút điêu luyện của Hoàng Phủ Ngọc Tường, sông Hương được nhìn nhận ở nhiều phương diện khác nhau và mang vẻ đẹp của toàn thành phố rất đổi thơ mộng, trữ tình.

Qua những cảm nhận tinh tế và sâu sắc của Hoàng Phủ Ngọc Tường ta có thể thấy sông Hương đã được tiếp cận và miêu tả ở nhiều góc độ khác nhau khi chảy vào trong thành phố Huế. Có thể thấy, sông Hương chính là đối tượng để tác giả bộc lộ tâm tình với con người xứ Huế. Chắc hẳn, nhà văn phải yêu thiên nhiên và con người nơi đây lắm thì mới có được những cảm nhận vô cùng tinh tế và sâu sắc như vậy.

Tham khảo thêm:

- [Cảm nhận về đẹp sông Hương qua Ai đã đặt tên cho dòng sông lớp 12](#)
- [Những bài văn mẫu: Phân tích Ai đã đặt tên cho dòng sông \(Hay nhất\)](#)

Mẫu phân tích sông Hương trong lòng thành phố Huế - Mẫu 5

"Ai đã đặt tên cho dòng sông này" là bài bút kí xuất sắc của Hoàng Phủ Ngọc Tường khi viết về dòng sông trữ tình, thơ mộng của Huế. Mạch cảm xúc của bài kí chính là vẻ đẹp đặc trưng, riêng biệt của con sông duy nhất chảy qua dòng thành phố Huế. Hoàng Phủ Ngọc Tường đã rất tài tình khi lột tả được hết vẻ đẹp và linh hồn của dòng sông mang đặc trưng của Huế này.

Có lẽ vì đặc trưng của thể loại bút kí nên lời văn của Hoàng Phủ Ngọc Tường rất phóng khoáng, điêu luyện, nhẹ nhàng và mềm mại. Với một tấm lòng yêu Huế, yêu cảnh sắc thiên nhiên, yêu sông Hương nên Hoàng Phủ Ngọc Tường đã khoác lên bài kí một màu sắc, âm hưởng riêng có của Huế.

Dòng sông Hương được tác giả ngợi ca "dòng sông duy nhất chảy qua thành phố Huế", dòng sông vắt mình qua thành phố, chứng kiến bao nhiêu đổi thay của mảnh đất này.

Cái nhìn đầu tiên của tác giả khi viết về sông Hương là cái nhìn từ vùng thượng nguồn. Vẻ đẹp của dòng sông lúc này khiến tác giả liên tưởng đến cô gái Di gan phóng khoáng, mê dại, đầy sức hút. Qua ngòi bút của tác giả, sông Hương hiện lên thật kì vĩ "sông Hương tựa như một bản trường ca của rừng già, khi rầm rộ giữa bóng cây đại ngàn, lúc mãnh liệt vượt qua nhiều ghềnh thác, khi cuộn xoáy như cơn lốc vào những đáy vực sâu, lúc dịu dàng và say đắm giữa những dặm dài chói lọi màu hoa đỗ quyên rừng". Chỉ với một vài chi tiết và Hoàng Phủ Ngọc Tường đã lột tả được vẻ đẹp lúc mãnh liệt, lúc dịu êm của sông Hương. Có lẽ đây chính là

đặc trưng của sông hương khi ở thượng nguồn, hứng chịu nhiều biến đổi của thời tiết.

Thật độc đáo khi dưới con mắt của tác giả, sông hương tựa như "Cô gái di gan phóng khoáng và man dại với bản lĩnh gan dạ, tâm hồn tự do và trong sáng". Có lẽ đây là phép nhân hóa đầy ẩn ý nhằm gợi lên nét đẹp hoang sơ nhưng hấp dẫn của con sông này. Như vậy có thể thấy được qua ngòi bút phóng khoáng của tác giả, sông Hương vùng thượng nguồn toát lên vẻ đẹp kì bí, hùng vĩ và đầy cá tính.

Tuy nhiên đây mới chỉ là ở thượng nguồn, cùng Hoàng Phủ Ngọc tường khám phá vẻ đẹp của dòng sông này khi chảy về thành phố Huế. Có lẽ người đọc sẽ bất ngờ với vẻ đẹp dịu dàng, mềm mại và uyển chuyển của nó. Tác giả đã ví sông Hương như "người tình dịu dàng và chung thủy của cố đô". Không phải vô duyên vô cớ mà tác giả lại đi ví von so sánh đầy tính nghệ thuật như vậy.

Sông Hương khi chảy về thành phố có sức hấp dẫn tuyệt vời đối với người đọc. Ở đây chúng ta nhận ra một lối viết nhẹ nhàng, tinh tế, rất mực tài hoa của tác giả. Ông vẽ lên vẻ đẹp của sông hương không chỉ bằng ngôn ngữ mà còn bằng cả trái tim đầy tình yêu thương. Giữa cánh đồng Châu Hóa đầy hoa dại, sông Hương như "cô gái đẹp ngủ mơ màng" - một vẻ đẹp màu màu sắc của câu chuyện cổ tích tuyệt đẹp. Và sông hương bỗng "chuyển dòng liên tục" "ôm lấy chân đồi Thiên Mụ", "trôi giữa hai dãy đồi sừng sững như thành quách". Một sự diễn tả quá trữ tình, quá độc đáo khiến ngưỡng đọc khó cưỡng lại được vẻ đẹp tuyệt vời này.

Sông hương vừa mềm mại, vừa dịu dàng "mềm như tấm lụa", có khi ánh lên những phản quang nhiều màu sắc sớm xanh, trưa vàng, chiều tím". Sự chuyển đổi màu sắc theo mùa, theo thời gian như thế này đã làm nên một nét đặc trưng cho những ai muốn ngắm nhìn sông hương thật lâu.

Hoàng Phủ Ngọc Tường tả sông hương như vẽ, vẽ lên một bức tranh hoàn mỹ và tuyệt vời nhất về dòng sông huyền thoại này. Sông Hương tạo nên nét đẹp của đất cố đô Huế, ẩn mình trong trầm tích của nét văn hóa hàng nghìn năm lịch sử.

Thú vị nhất là đoạn sông hương chảy trong lòng Huế, tác giả cứ ngỡ rằng sông Hương tìm thấy chính mình khi gặp thành phố thân yêu nên tươi vui hẳn lên.

Vẻ đẹp của dòng sông này được cảm nhận dưới nhiều góc độ khác nhau. Nhìn bằng con mắt của hội họa, sông Hương và những chi lưu của nó tạo những đường nét thật tinh tế làm nên vẻ đẹp cổ kính của cố đô; qua cách cảm nhận âm nhạc, sông hương như điệu slow chậm rãi sâu lắng, trữ tình... Một vẻ đẹp khiến người khác phải ngỡ ngàng và đắm say chẳng thể dứt ra.

Sông hương còn là chứng nhân lịch sử, là "người" chứng kiến sự đổi thay của cố đô Huế từng ngày. Trong sách Dư địa chí "dòng sông viễn châu đã chiến đấu oanh liệt bảo vệ biên giới phía nam của tổ quốc đại việt qua những thế kỉ trung đại, vẻ vang soi bóng kinh thành phú xuân của anh hùng Nguyễn Huệ..."

Có thể nói rằng để cảm nhận sông hương với nhiều góc độ, nhiều vẻ đẹp khác nhau, Hoàng Phủ Ngọc tường phải có trái tim nhạy cảm, yêu và thương tha thiết dòng sông thơ mộng này. Một lối viết giản dị, nhẹ nhàng nhưng đầy lôi cuốn đã khiến độc giả không thể để dứt mạch cảm xúc. Tác giả đã phát huy được đặc trưng của thể loại bút kí đầy sắc bén và tình cảm này.

"Ai đã đặt tên cho dòng sông này" thực sự là bài bút kí độc đáo. Sông Hương hiện lên với tất cả vẻ đẹp mà nó mang.



Phân tích sông Hương chảy trong lòng thành phố Huế - Mẫu 6

"Ai đặt tên cho dòng sông?" là một bài bút ký nổi tiếng của Hoàng Phủ Ngọc Tường. Trong bài kí này, Hoàng Phủ Ngọc Tường đã ca ngợi vẻ đẹp của con sông Hương và cũng chính là ca ngợi vẻ đẹp của con người Huế. Nhà văn miêu tả vẻ đẹp của con sông Hương bằng tất cả tình cảm đắm say tha thiết và đầy tự hào của mình, nhất là khi nhà văn mô tả hình ảnh của con sông Hương khi chảy vào kinh thành Huế.

Sông Hương khi chảy vào thành phố được tác giả miêu tả bằng một lối văn trữ tình, hương nội, độc đáo và tài hoa. Với cái nhìn tinh tế, đầy cảm xúc và đầy sáng tạo của nhà văn, dòng sông Hương khi chảy vào thành phố Huế hiện lên với những đặc trưng riêng của nó mà không có dòng sông nào có được. Khi chảy vào thành phố thân yêu, sông Hương như tìm thấy chính mình, nên "vui hẳn lên giữa những bãi biển xanh biếc của vùng ngoại ô Kim Long". Từ đó, dòng sông "kéo một nét thẳng thực yên tâm theo hướng tây nam - đông bắc", rồi sông Hương được nhà văn

nhân hóa, "sông Hương nhìn về phía đó và nó đã nhìn thấy chiếc cầu trắng của thành phố in ngần lên nền trời, nhỏ nhắn như những vàng trắng non". Và đến khi "giáp mặt thành phố ở cồn Giá Viên, sông Hương uốn một cánh cung rất nhẹ nhàng sang đến cồn Hến; đường cong ấy làm cho dòng sông mềm hẳn đi, như một tiếng "vâng" không nói ra của tình yêu". Với sự so sánh độc đáo này, nhà văn đã làm nổi bật tính dịu dàng, trầm mặc của con sông Hương khi chảy vào thành phố". Và hơn nữa để làm nổi bật tính chất này, nhà văn đã so sánh sông Hương cũng "giống như sông Xen của Pari, sông Đa-nyúp của Budapest; sông Hương nằm ngay giữa lòng thành phố yêu quý của mình; Huế trong tổng thể vẫn giữ nguyên dạng một đô thị cổ, trải dọc hai bờ sông". Nhưng sông Hương đã tạo cho thành phố Huế một nét độc đáo riêng mà không có thành phố hiện đại nào trên thế giới có được: "Đầu và cuối ngõ thành phố, những nhánh sông đào mang nước sông Hương tỏa đi khắp phố thị, với những cây đa, cây cừ cổ thụ tỏa lá u sầm xuống những xóm thuyền xúm xít; từ những nơi ấy, vẫn lập lòe trong đêm sương những ánh lửa thuyền chài của một linh hồn mô tê xưa cũ mà không một thành phố hiện đại nào còn nhìn thấy được. Những chi lưu ấy, cùng với hai hòn đảo nhỏ trên sông đã làm giảm hẳn lưu tốc của dòng nước, khiến cho sông Hương khi qua thành phố đã trôi đi chậm, cơ hồ chỉ còn là một mặt hồ yên tĩnh".

Sông Hương khi chảy qua thành phố được tác giả cảm nhận dưới nhiều góc độ: có khi nhà văn nhìn sông Hương dưới góc độ hội họa: sông Hương và những chi lưu của nó tạo nên những đường nét tinh tế làm nên vẻ đẹp của cố đô; có khi nhà văn cảm nhận sông Hương bằng âm nhạc: sông Hương đẹp như điệu slow chậm rãi, sâu lắng, trữ tình; có khi nhà văn cảm nhận sông Hương bằng cái nhìn đắm say của một trái tim đa tình đầy lãng mạn: "sông Hương là người tình dịu dàng và chung thủy". Điều này được tác giả diễn tả trong một đoạn văn thật thú vị, đầy sáng tạo, với một cảm quan nghệ thuật độc đáo: "Rời khỏi kinh thành, sông Hương chếch về phía chính bắc, ôm lấy đảo cồn Hến quanh năm mơ màng trong sương khói, đang

xa dần thành phố để lưu luyến ra đi giữa màu xanh biếc của tre trúc và của những vườn cau vàng ngoại ô Vĩ Dạ. Và rồi, như sự nhớ lại một điều gì chưa kịp nói, nó đột ngột đổi dòng, rẽ ngoặt theo hướng đông tây để gặp lại thành phố lần cuối ở góc thị trấn Bao Vinh xưa cổ. Đối với Huế, nơi đây chính là chỗ chia tay đôi xa ngoài mười dặm trường đình". Và cũng bằng cảm quan nghệ thuật, tác giả đã có phép so sánh và nhân hóa tuyệt vời: "Riêng với sông Hương" vốn đang xuôi chảy giữa cánh đồng phù sa êm ái của nó, khúc quanh này thật bất ngờ biết bao. Có một cái gì đó rất lạ với tự nhiên và rất giống con người ở đây; và để nhân cách hóa nó lên, tôi gọi đó là nổi vương vấn. Cả một chút lẳng lơ kín đáo của tình yêu. Và giống như nàng Kiều trong đêm tự tình, ở ngã rẽ này, sông Hương đã chí tình trở lại tìm Kim Trọng của nó, để có một lời thề trước khi về biển cả...".

Như vậy, dưới cái nhìn và sự cảm nhận đầy tinh tế, đầy nghệ thuật, dòng sông Hương hiện lên qua đôi mắt và tâm hồn của nhà văn, nó không còn là một dòng sông bình thường nữa mà nó là một cô gái dịu dàng đi tìm người yêu chung thủy của mình với một tình yêu sâu lắng, đắm say, tha thiết.

Phân tích vẻ đẹp sông Hương trong lòng thành phố Huế ngắn nhất - Mẫu 7

Cuối cùng sông Hương đã đến được với thành phố của mình, con sông mang một vẻ đẹp độc. Sông Hương như một điệu slow tình cảm của Huế. Lưu tốc của con sông khác hẳn với dòng sông khác. Phải chăng vì quá yêu thành phố của mình, con sông Hương muốn nhìn ngắm thành phố của mình lâu hơn trước khi rời xa nó. Đó là tình cảm của dòng sông hương với Huế hay chính là tình cảm đặc biệt mà Hoàng Phủ Ngọc Tường dành cho sông Hương và xứ Huế. Sông Hương như người tài nữ đánh đàn trong đêm khuya.

Viết về sông Hương giữa lòng thành phố Huế tác giả không quên những nét đẹp văn hóa gắn liền với dòng sông thơ mộng. Ở góc độ âm nhạc tác giả gọi sông

Hương là người tài nữ đánh đàn. Sông Hương được ví như người tình dịu dàng và thủy chung. Ngòi bút của tác giả đã thực sự thăng hoa khi vẽ nên những hình ảnh đầy ấn tượng, những cảm nhận tinh tế, những liên tưởng, so sánh đẹp đến bất ngờ, lí thú, thể hiện tình yêu say đắm với con sông.

Đó là những nét bút thật “dịu dàng, tình tứ, đắm đuối”: “chiếc cầu trắng ở thành phố in ngần trên nền trời, nhỏ nhắn như một vàng trắng non”, sông Hương “uốn một cánh cung rất nhẹ sang cồn Hến”, đường cung ấy làm cho dòng sông mềm hẳn đi như một tiếng “vâng” không nói ra của tình yêu, “nghìn cánh hoa đăng bồng bênh” làm dòng sông thêm lộng lẫy, con sông ngập ngừng như có “những vẩn vương của một nỗi lòng, không nỡ rời xa thành phố...”. Quả đúng như câu thơ Thu Bồn: “Con sông dùng dằng, con sông không chảy Sông chảy vào lòng nên Huế rất sâu”.

Tham khảo thêm:

- [Soạn Ai đã đặt tên cho dòng sông môn Văn lớp 12](#)

Mẫu phân tích sông Hương ở trong lòng thành phố Huế - Mẫu 8

Hoàng Phủ Ngọc Tường là một tác giả sáng tác có nhiều thành công ở nhiều thể loại. Tuy nhiên, thành công chủ yếu của ông là ở thể kí. Nguyễn Tuân - một bậc thầy về thể kí đã cho rằng kí của Hoàng Phủ Ngọc Tường có rất nhiều ánh lửa. Nét đặc sắc trong sáng tác của ông là ở sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa chất trí tuệ và chất trữ tình, giữa nghị luận sắc bén với tư duy đa chiều được tổng hợp từ vốn kiến thức phong phú về triết học, văn hóa, lịch sử, địa lí,... Tất cả được thể hiện qua lối hành văn hướng nội, súc tích, mê đắm và tài hoa. Bút kí Ai đã đặt tên cho dòng sông ? của ông viết tại Huế năm 1981 là một trong những tác phẩm đặc sắc vừa thể hiện những nét đẹp độc đáo của sông Hương vừa thể hiện nét tài hoa, uyên bác của

cái tôi Hoàng Phủ Ngọc Tường nhạy cảm, tinh tế, nhất mực say mê cái đẹp của quê hương, đất nước.

Ai đã đặt tên cho dòng sông? là một bài bút kí viết hết sức tự do và phóng khoáng. Xét đến cùng, sức hấp dẫn của tác phẩm này chính là cái tôi của Hoàng Phủ Ngọc Tường- một cái tôi tài hoa với vốn văn hóa sâu rộng, tâm hồn nhạy cảm, tinh tế, ông đã đem đến cho người đọc được chiêm ngưỡng một thực thể thẩm mỹ tuyệt vời của tạo hóa ban tặng - đó là dòng sông Hương của xứ Huế với một vẻ đẹp phong phú, lung linh, huyền ảo, nhất là đoạn chảy về đồng bằng đến ngoại vi thành phố Huế.

Đoạn tả sông Hương chảy xuôi về đồng bằng đến ngoại vi thành phố Huế đã bộc lộ nét tài hoa, lịch lãm trong lối viết của tác giả. Người đọc khó có thể cưỡng lại sức hấp dẫn toát ra từ thủ pháp nhân hóa, từ cách dùng hàng loạt các động từ diễn tả cái dòng chảy thật sống động qua các địa danh khác nhau của xứ Huế.

Dễ nhận thấy sông Hương từ chân núi Kim Phụng liên tục chuyển dòng: có lúc là hướng Nam Bắc, có lúc lại là hướng Tây Bắc,... nhưng những khúc quanh, sự chuyển dòng đột ngột của dòng sông đã được tác giả thể hiện qua những cảm nhận rất độc đáo, qua một cái nhìn thật tinh tứ khi Hoàng Phủ Ngọc Tường tưởng như đó là những đường cong thật mềm của người con gái. Nói cách khác, thủy trình của Hương Giang không thẳng tắp, không đơn điệu. Ta không quên tác giả luôn ví sông Hương với hình ảnh của người thiếu nữ, một thiếu nữ đang đến với xứ Huế, đến nơi hẹn gặp thành phố tương lai. Như thế, những đoạn gấp khúc uốn quanh không chỉ cho ta thấy những đường cong thật mềm của thiếu nữ mà còn thoáng chút gì như e lệ, một chút chùng chình khi đến nơi hẹn với người tình chung thủy. Đây là nơi sông Hương sẽ gắn bó mãi với kinh thành.

Từ Bến Tuần, sông Hương vẫn đi trong dư vang của Trường Sơn, vượt qua một lòng vực sâu dưới chân núi Ngọc Trản để sắc nước trở nên xanh thắm, và từ đó nó trôi đi giữa hai dãy đồi sừng sững như thành quách, với những điểm đột ngột như Vọng Cảnh, Tam Thai, Lựu Bảo. Hoàng Phủ Ngọc Tường đã thấy những con thuyền trên sông Hương chỉ bé vừa bằng con thoi, còn sông Hương lại như tấm lụa khổng lồ. Đây là những tấm lụa rực rỡ những sắc màu và những sắc màu ấy lại biến đổi theo thời gian: sớm xanh, trưa vàng, chiều tím. Thật ra, đó chỉ phản quang theo thời gian trong ngày nhưng cũng đủ cho ta thấy vẻ đẹp kì ảo của thiên nhiên một miền đất. Những sắc màu ấy không cùng đồng hiện, nếu thế thì không còn là rực rỡ mà chỉ là sặc sỡ. sắc màu ấy đã biến đổi theo thời gian, theo quy luật, trở thành cách nói quen thuộc của người dân xứ Huế. Như thế, cảnh sắc càng trở nên diễm lệ và mơ màng. Đây là những sắc màu phản quang biến đổi theo thời gian của một ngày hay đây là nỗi niềm của con người đồng hành với những sắc màu của một miền đất ? Cảnh sắc ấy càng khiến người ta băng khuâng:

Sớm trông mặt đất thương xanh núi

Chiều vọng chân mây nhớ tím trời

(Xuân Diệu)

Nói đến Huế còn phải nói đến những lăng tẩm - dường như đây là điều không thể tách rời. Tác giả nói đến một đoạn sông Hương trôi chảy giữa quần sơn lô xô, nơi đây chỉ có những rừng thông u tịch, như cảm nhận được niềm kiêu hãnh âm u của những lăng tẩm, bao nhiêu lăng của vua chúa khiến cho một đoạn sông Hương như chìm trong núi phủ mây phong cùng với bóng tùng:

Bốn bề núi phủ mây phong

Mảnh trắng thiên cổ bóng tùng vạn niên

Đoạn sông Hương này dòng chảy không cuộn xoáy, không rầm rộ mà dường như mây phong núi phủ đã khiến nó trở nên trầm mặc, nghĩa là gợi ra những cảm nhận về nghĩ suy, về những gì là thâm nghiêm. Nét trầm mặc này được tác giả ví như triết lí, như cổ thi - tác giả đã không so sánh với những gì cụ thể, dễ nhận biết mà lại so sánh với những thứ xa xôi, trừu tượng, mơ hồ để con người như càng thêm trầm tư, mặc tưởng trước vẻ đẹp đặc thù của một đoạn sông Hương.

Sông Hương khi chảy vào thành phố Huế thân yêu - có lẽ đây là đoạn tác giả nói về vẻ đẹp của dòng sông đẹp nhất, duyên dáng, trữ tình nhất. Từ chùa Thiên Mụ trở đi, sông Hương lại mang một vẻ đẹp khác. Tác giả đã thấy sông Hương vui tươi hẳn lên giữa những bãi bãi xanh biếc. Chi tiết này làm ta nhớ đến những câu thơ trong bài thơ Bên kia sông Đuống của Hoàng cầm nói về dòng sông ra đi giữa đôi bờ xanh bãi mía bờ dâu. Có lẽ đó cũng là nét đẹp thường thấy ở nhiều dòng sông khác. Nhưng nếu như Hoàng cầm chỉ gửi gắm nỗi niềm kín đáo thì Hoàng Phủ Ngọc Tường lại nói rõ sông Hương vui tươi hẳn lên vì nó đã tìm đúng đường về. Cái vui tươi của dòng sông lại cho ta liên tưởng đến cái vui tươi của con người, đến cuộc sống yên bình của người dân một miền đất với những bờ bãi xanh biếc, màu mỡ ,...

Sông Hương đã gặp cầu Tràng Tiền trên đường về. Tác giả thấy nhịp cầu với hình bán nguyệt in ngần trên nền trời, nhỏ nhắn như những vành trăng non. Có thể nói liên tưởng, so sánh ấy thật hợp lí và bất ngờ và cũng thật nên thơ bởi so sánh ấy đã nói được hình dáng, màu sắc của cây cầu và dường như nhịp cầu có phản chiếu một ít ánh sáng. Hình bán nguyệt bừng sáng ở phía xa ấy như vành trăng non để liên tưởng có tiếp ở người đọc là ánh mắt của người thiếu nữ. Có lẽ khi đi tới những liên tưởng, những so sánh này thì Hoàng Phủ Ngọc Tường đã nghĩ đến câu Kiều: Mây ai trăng mới in ngần (bài kí hơn một lần cho thấy những liên tưởng về Truyện Kiều của Nguyễn Du).

Niềm vui của dòng sông khi gặp cầu Tràng Tiền không ồn ào mà có gì đó sâu thẳm, lặng lẽ. Sông Hương đến gần với xứ Huế chỗ cồn Giã Viên thì tác giả thấy nó có những nét cong thật mềm mại và đã được so sánh, nhìn nhận: dòng sông mềm hẳn đi, như một tiếng “vâng” không nói ra của tình yêu. So sánh này thật là độc đáo, tài hoa và tinh tế. Tác giả đã so sánh với những cái khá mơ hồ nhưng lại gợi được những liên tưởng: cô gái ấy thuận tình nhưng lại không nói ra vì e lệ. Điều này làm ta liên tưởng đến nét đẹp của cô gái xứ Huế tình tứ, duyên dáng mà vẫn e lệ, vẫn kín đáo - Hàn Mặc Tử cũng đã có câu thơ nói về điều này: Sao anh không về chơi thôn Vĩ ? (Đây thôn Vĩ Dạ).

Sông Hương giữa lòng thành phố Huế có gì đó gợi nhắc đến sông Xen của Pa-ri, sông Đa-nyúp của Bu-đa-pét,... nhưng những dòng sông ấy vừa giống lại vừa khác với Hương Giang. Đó đều là những dòng sông gắn liền với thủ đô, kinh đô nhưng sông Hương vẫn khác với hai con sông đó ở chỗ sông Hương không hoàn toàn gắn với những gì hiện đại mà còn gắn với những xóm thuyền, với những ánh lửa thuyền chài. Sông Hương chảy giữa lòng thành phố ở đây ta như thấy có sự đan cài giữa quá khứ với hiện đại. Sự cận kề và đan xen ấy tạo nên nét đặc thù cho xứ Huế và sông Hương. Hương Giang phía hạ nguồn đã chảy chậm hơn. Đây cũng là một nét khác biệt nữa của dòng sông với sông Nê-va. Sông Nê-va chảy quá nhanh, quá xiết, còn dòng sông Hương chảy giữa lòng thành phố lại lặng lẽ, êm đềm. Nó không còn vũ điệu cuồng nhiệt của cô gái Di-gan, chẳng còn nữa những gì là rầm rộ, là mãnh liệt. Điệu chảy khác thường ấy của sông Hương đã được tác giả gọi là điệu slow tình cảm dành riêng cho Huế. Nét êm đềm, lững lờ chảy của dòng sông chính là khuôn mặt kinh thành đã in dấu trong thơ của nhiều người:

*Con sông dùng dằng con sông không chảy
Sông chảy vào lòng Huế nên rất thơ*

(Thu Bồn)

*Hương Giang ơi, dòng sông êm
Qua tim ta vẫn ngày đêm tự tình*

(Tố Hữu)

*Gió theo lối gió mây đường mây
Dòng nước buồn thiu hoa bắp lay*

(Hàn Mặc Tử)

Sông Hương qua cảm nhận của tác giả chủ yếu được nhìn nhận theo chiều không gian, theo dòng chảy của con sông. Nhưng sẽ thật là thiếu sót nếu không nói đến vẻ đẹp của Hương Giang từ bình diện thời gian mà vẫn gắn với kinh thành, với đêm khuya trên dòng sông. Trong bài kí, tác giả đã nhắc đến tiếng đàn, tiếng cổ nhạc đêm khuya trên sông Hương. Dòng sông lúc ấy đã trở thành một người tài nữ đánh đàn lúc đêm khuya. Nhà văn thật có lí khi cho rằng không thể nghe tiếng nhạc Huế ban ngày, nghe ở nhà hát mà dứt khoát phải nghe lúc đêm khuya ở một khoang thuyền. Khi ấy, tiếng đàn sẽ hòa điệu với tiếng nước rơi trên mái-chèo để tạo nên một sự cộng hưởng lạ lùng. Từ đây, tác giả mới có liên tưởng đến Nguyễn Du. Thi hào có lẽ đã sống với những phiến trăng sầu, những đêm trên sông Hương với bao nỗi niềm, nghe tiếng đàn để có được câu thơ: Trong như tiếng hạc bay qua - Đục như tiếng suối mới xa nửa vời mà một nghệ nhân gắn bó với cổ nhạc xứ Huế nửa thế kỉ qua đã quả quyết đó chính là Tứ đại cảnh (một bản nhạc cổ Huế, tương truyền do vua Tự Đức sáng tác). Dòng sông Hương là nơi sinh thành cổ nhạc Huế với những điệu nam ai, nam bình không thể nào quên. Đó là môi trường diễn xướng để tiếng nước rơi trên mái chèo làm tôn thêm tiếng đàn. Môi trường ấy đã nuôi dưỡng hồn thơ của một thi hào để từ đó có những câu thơ tuyệt diệu về tiếng đàn đi suốt cuộc đời nàng Kiều.

Khi chảy qua thành phố Huế, sông Hương dường như không vội vã mà muốn vòng lại lưu luyến. Hơn một lần Hoàng Phủ Ngọc Tường nói đến khúc quanh của dòng sông: có lúc là đường cong thật mềm, có lúc như một tiếng “vâng” không nói ra của tình yêu, còn ở đây tác giả lại thấy dòng sông vẫn vương và có một chút gì lưỡng lự kín đáo của tình yêu. Sông Hương đã là một cô gái thật đáng yêu, là Thúy Kiều trong đêm tự tình. Dòng sông ấy đã vòng lại, chảy lại để nói lời giã biệt với Kim Trọng và khẳng định một lời thề trước khi ra biển cả rộng lớn: còn non, còn nước, còn dài, còn về, còn nhớ... Chia tay là một điều không thể khác, ra biển với những dòng sông là lẽ tự nhiên nhưng chỗ vòng lại khúc quanh ấy lại biểu hiện tất cả những bịn rịn, ước hẹn: Nước đi ra bề lại mưa về nguồn (Thề non nước, Tản Đà). Dòng nước có trôi đi thì rồi giọt nước lại rơi về. Biết bao nhiêu nỗi vẫn vương băng khuâng tạo ra những liên tưởng về sự hóa thân, về những gì vang vọng trong câu hò dân gian về nét đẹp trung tình của con người một miền đất.

Ai đã đặt tên cho dòng sông? của Hoàng Phủ Ngọc Tường là bài văn xuôi đặc sắc đầy chất thơ về dòng sông Hương. Với tình yêu say đắm, thiết tha và với vốn hiểu biết sâu rộng về văn hóa, lịch sử, địa lí,... nhà văn đã cống hiến cho người đọc một ấn tượng sâu đậm về vẻ đẹp của dòng sông xứ Huế mộng mơ, nhất là đoạn chảy ở đồng bằng đến ngoại vi thành phố Huế. Hương Giang vốn đã đẹp ở ngoài nhưng trong những trang viết của mình, Hoàng Phủ Ngọc Tường đã khiến dòng sông đẹp hơn như một bức họa đồ, nhẹ nhàng êm ái như điệu slow tình cảm, hay dịu dàng cuốn hút như người tình trong mộng. Tất cả những điều đó làm dấy lên trong lòng người đọc nhưng khao khát được đến với sông Hương của xứ Huế thơ mộng. Dòng sông đúng là một công trình nghệ thuật mà tạo hóa đã ban tặng cho con người.

